TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **248**/2025/HS-ST
Ngày : 08/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Hiếu Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Lệ Quyên

2. Ông Vũ Ngọc Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiên – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hoan - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 220/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 204/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Lê Công H, sinh ngày 12 tháng 8 năm 1991 tại tỉnh Bình Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng); Căn cước công dân số: 060091006994; Nơi đăng ký thường trú: Nhà số A, đường số F, tổ A, xã M, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận (nay là xã N, tỉnh Lâm Đồng); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê T và bà Bùi Thị N; Hoàn cảnh gia đình: 01 con sinh năm 2018; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 17/7/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng theo Quyết định số 08/QĐ-TA.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 10/01/2025.

2. Trần Minh P, sinh ngày 24 tháng 11 năm 1997 tại tỉnh Bình Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng); Căn cước công dân số: 060097013970; Nơi đăng ký thường trú: Thôn E, xã S, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận (nay là xã N, tỉnh Lâm Đồng); Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần V và bà Nguyễn Thị Kim L; Hoàn cảnh gia đình: Vợ: Nguyễn Nhật L1 (sinh năm 1998) và 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam: ngày 06/01/2025.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Minh P:* Bà Đặng Thị Nhật K – Luật sư thuộc Công ty L3 Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ 45 phút ngày 06/01/2025 tại trước khu vực Chùa V1, đối diện số 753 L, Phường A, Quận A, Tổ tuần tra thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Công an Q1 và Công an P2, Quận A phát hiện Trần Minh P đang bốc xếp một bao tải từ trên xe ô tô biển số 51H-431.51 xuống, có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện bên trong một bao tải có: 02 khối hình hộp vỏ bọc nhiều màu sắc kích thước 17x17x10 cm (mỗi khối gồm 49 ống) có gắn đoạn dây màu xanh, có tổng khối lượng 3,02 kg đều là pháo nổ; 02 khối hình hộp vỏ bọc nhiều màu sắc kích thước 17x17x10 cm (mỗi khối gồm 49 ống) có gắn đoạn dây màu xanh, có tổng khối lượng 3,28 kg đều là pháo nổ; 02 khối hình hộp vỏ bọc nhiều màu sắc kích thước 21x21x2 cm (mỗi khối gồm 100 lỗ) có gắn đoạn dây màu xanh, có tổng khối lượng 5,42 kg đều là pháo nổ; 01 gói nylon đựng nhiều viên hình cầu vỏ bọc nhiều màu sắc (dạng quả bóng đá), đường kính 2,5 cm, có gắn đoạn dây màu xanh, có khối lượng 0.6 kg đều là pháo nổ (theo Kết luận giám định số 1399/KL-KTHS ngày 07/01/2025 của Phòng K1 - Công an Thành phố H). P khai số pháo nổ trên gồm 06 hộp pháo của Lê Công H và mua 01 bịch pháo hình cầu của Trần Văn P1 và đang mang đi bán cho người có tài khoản M "Sáu Tân". Cơ quan điều tra đã bàn giao Trần Minh P cùng vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 để xử lý theo thẩm quyền.

Tại cơ quan điều tra, Trần Minh P khai nhận: P biết pháo nổ là hàng hóa bị cấm buôn bán nhưng vào dịp Tết nhiều người có nhu cầu sử dụng nên P mua về bán lại kiếm lời. P sử dụng nick name "Minh Phuc" tham gia các mạng xã hội, theo dõi nhiều trang chuyên về pháo hoa, thấy các video quảng cáo pháo hoa, nhiều người vào bình luận hỏi mua. Phúc ghi số điện thoại 0397977005 có bán pháo hoa vào mục bình luận hoặc người nhắn tin hỏi mua pháo. Khi có người đặt hàng, P liên hệ đặt mua pháo nổ của P1 hoặc của H để bán cho người mua. Tổng cộng P đã mua pháo nổ và bán cho đối tương tên "Sáu Tân" 02 lần như sau:

- Lần 1: Ngày 22/12/2024, P điện thoại cho H qua M hỏi mua 01 hộp pháo nổ 100 (loại 100 viên). Hoàng báo giáo 1.800.000 đồng. P đồng ý. Ngày hôm sau, H mang tới quán cà phê gần nhà giao cho P và P đã thanh toán đủ số tiền 1.800.000 đồng cho H. Ngày 24/12/2024, P đã mang bán 01 hộp pháo nổ 100 đã mua của H và 03 hộp pháo nổ 49 (mua trước đó của đối tượng không rõ lai lịch trên mạng xã hội) cho "Sáu T1" với số tiền 5.700.000 đồng.

- Lần 2: Ngày 03/01/2025, "Sáu Tân" tiếp tục đặt mua 04 hộp pháo nổ 49, 02 hộp pháo nổ 100 và 01 bịch pháo nổ banh (viên pháo giống trái banh). P liên hệ đặt mua của H 10 hộp pháo nổ 49 và 02 hộp pháo 100 với giá 12.800.000; liên hệ

với Trần Văn P1 mua 01 bịch pháo nổ banh. Sau đó, ngày 06/01/2025, P mang bán cho "Sáu Tân" 04 hộp pháo nổ 49, 02 hộp pháo nổ 100 và 01 bịch pháo nổ banh nhưng chưa kị giao thì bị công an phát hiện bắt quả tang như trên; còn 06 hộp pháo viên 49 (mua của H còn lại) thì P đã tự đốt chơi và bán cho các cá nhân không rõ lai lịch hết. P thu lợi từ việc mua bán pháo nổ là 3.550.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Công H thừa nhận đã bán pháo nổ cho Trần Minh P như nêu trên và khai nhận: Nguồn gốc số pháo nổ bán cho P là mua của tài khoản tiktok tên "S" (không rõ nhân thân, lai lịch). Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Công H, sinh năm 1991, địa chỉ 17, đường F, tổ A, xã M, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận, thu giữ của H 03 khối hình hộp vỏ bọc nhiều màu sắc, kích thước 17x17x10cm (mỗi khối gồm 49 ống) có gắn đoạn dây màu xanh - đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 5,16kg (theo Kết luận giám định số 1676/KL-KTHS ngày 07/01/2025 của Phòng K1 - Công an T). Số pháo nổ này là H mua để dành tết sử dụng và có ai hỏi mua thì bán.

Bị can Lê Công H khai nhận phù hợp với lời khai của Trần Minh P. Số pháo bán cho Trần Minh P và thu giữ khi khám xét chỗ ở là do H mua của người có tài khoản tiktok tên "S" (không rõ nhân thân, lai lịch) vào ngày 27/12/2024. Lúc đầu, H khai mua pháo của tài khoản tiktok "Sang Chi" của Phạm Tấn S là không đúng, do H nhầm lẫn giữa hai tài khoản trên. Do không có tài khoản ngân hàng nên H nhờ bà Lê Thị Thủy T2, là chị của H nhận tiền. H không nói cho bà T2 biết mục đích chuyển nhận tiền. H thu lợi bất chính được khoảng 900.000 đồng.

Anh Phạm Tấn S khai các giao dịch chuyển tiền với bà Lê Thị Thùy T3, đây là tiền vay mượn giữa S và Lê Công H. S không mua bán pháo nổ với H.

Trần Văn P1 khai nhiều lần bán pháo nổ cho P. Lần gần nhất vào khoảng 23 giờ ngày 05/01/2025, P1 bán cho P 01 bịch pháo banh, loại 100 trái, với giá 600.00 đồng nhưng chưa thanh toán tiền, những lần trước P1 không nhớ. Nguồn gốc pháo nổ P1 mua của Đặng Ánh L2. P1 nhờ L2 mua pháo nổ khoảng 06 lần, không nhớ cụ thể số lượng, loại gì. Số pháo mua, P1 đã bán hết hoặc tự đốt hết. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn P1, địa chỉ: C, đường C, tổ A, xã S, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Qua khám xét không thu giữ tài sản, tài liệu gì. P khai đã mua pháo của Trần Văn P1 nhiều lần thanh toán bằng tiền mặt, chỉ có một lần P nhờ chị Nguyễn Nhật L1 (vợ của P) chuyển khoản số tiền 1.800.00 đồng cho P1. Khi nhờ chị L1 chuyển tiền, P không nói mục đích chuyển tiền để mua pháo, phù hợp với lời khai của của chị L1.

Đặng Ánh L2 khai phù hợp với lời khai của Trần Văn P1. Lụa không nhớ cụ thể số lượng, loại pháo đã bán cho P1. Về nguồn gốc pháo nổ bán cho P1. Lụa mua khi qua Campuchia lấy hàng nông sản.

Lê Thị Thùy T3 (chị gái H) trình bày chị không biết H mua bán pháo nổ. Do H không có tài khoản ngân hàng nên hay nhờ bà T3 nhận, chuyển khoản ngân hàng cho H. Chị T3 không biết các giao dịch H nhờ chuyển tiền liên quan đến mua bán pháo.

Vật chứng vụ án:

- 07 hộp pháo nổ, kích thước 17x17x10cm, (mỗi khối gồm 49 ống), có gắn đoạn dây màu xanh; 02 hộp pháo nổ, kích thước 21x21x12cm, (mỗi khối gồm 100 ống), có gắn đoạn dây màu xanh; 01 bịch nylon bên trong có nhiều viên pháo nổ hình cầu vỏ bọc nhiều màu sắc (dạng quả bóng đá), đường kính 2,5cm, có gắn đoạn dây màu xanh. Tổng khối lượng là 17,34kg, là pháo nổ.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung A04 thu giữ của H và 01 điện thoại di động hiệu Xioami Redmi Note 13pro thu giữ của P.

- 01 xe ô tô hiệu Toyota Fortuner biển số 51H-43151 thu giữ của P. Kết luận giám định số khung số máy không đổi. Kết quả xác minh xe do ông Lê Quang N1 (sinh năm 1978; địa chỉ thường trú: 88/4E KP5, thị trấn H, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên chủ sở hữu. Ông N1 trình bày đã bán chiếc xe trên cho em ruột là Lê Quang Q (sinh năm 1990, địa chỉ: Xóm C, Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Bình Thuận) quản lý, sử dụng để kinh doanh dịch vụ vận tải hành khách đi tuyến TP Hồ Chí Minh - Bình Thuận vào năm 2021, vì là anh em nên không làm hợp đồng mua bán xe. Ông Q trình bày ông thuê P làm tài xế và giao xe trên cho P điều khiển chở khách từ tỉnh Bình Thuận đến Thành phố Hồ Chí Minh và ngược lại. Việc P chở hàng cấm, vi phạm pháp luật ông không biết và không tham gia. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H trả lại chiếc xe trên cho ông Q.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSKV4 ngày 02 tháng 7 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Lê Công H và Trần Minh P về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, nêu lên tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo H có truyền thống cách mạng, có bà ngoại và cậu ruột được tặng huân chương kháng chiến, của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo: Lê Công H mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Buôn bán hàng cấm". Miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo: Trần Minh P mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội "Buôn bán hàng cấm". Miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của các bị cáo: Không có ý kiến tranh luận.

- Ý kiến tranh luận của luật sư bào chữa cho bị cáo P: Thống nhất về tội danh và khung hình phạt. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo P: Bị cáo đã tham gia nghĩa vụ quân sự là dân quân tự vệ tại địa phương từ năm 2016 đến năm 2022, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, cha của bị cáo bị cáo được tặng huy hiệu dũng sỹ yêu nước. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm g, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: Những tình tiết giảm nhẹ Luật sư vừa nêu không thuộc trường quy định trong khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên Viện kiểm sát không đồng ý áp dụng điểm g khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như đề nghị của luật sư.

- Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận của các bị cáo, đối chiếu với vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận:

Vào lúc 05 giờ 45 phút ngày 06/01/2025, bị cáo Trần Minh P có hành vi cất giữ tổng cộng 12,18kg pháo nổ nhằm mục đích kiếm lời thì bị Cơ quan công an kiểm tra bắt quả tang. Nguồn gốc số pháo nổ trên là mua của bị cáo Lê Công H 11,72kg và mua của đối tượng Trần Minh P 0,46kg. Ngày 06/01/2025, Cơ quan Công an thu giữ tại nhà của bị cáo Lê Công H 5,16kg pháo nổ. Tổng cộng số pháo nổ bị cáo H buôn bán thu giữ được là 16,88kg.

Vì vậy, các bị cáo Lê Công H và Trần Minh P bị truy tố và xét xử về tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đối với những lần mua bán pháo trước đây giữa P và H, P và P1, P và người có tài khoản "Sáu Tân", do không thu giữ được pháo, không xác định được trong lượng nên không có căn cứ xử lý là có cơ sở.

Đối với Trần Văn P1, Đặng Ánh L2 có hành vi buôn bán 0,46kg pháo nổ, chưa đủ trọng lượng xử lý hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển hồ sơ đến Công an xã S, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận và Công an xã L, huyện L để xử phạt hành chính Trần Văn P1 và Đặng Ánh L2 theo quy định. Đối với những lần mua bán pháo khác không xác định được trọng lượng, loại pháo, không thu giữ được pháo nên không có căn cứ xử lý là có cơ sở.

Đối với Lê Thị Thùy T3, Nguyễn Nhật L1 không biết mục đích các bị cáo nhờ chuyển nhận tiền nên không có căn cứ xử lý với vai trò đồng phạm.

Đối với người mua pháo của bị cáo P và người bán pháo nổ cho bị cáo H, do không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để truy xét làm rõ.

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế, ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm. Các bị cáo đủ khả năng nhận thức được hành vi buôn bán hàng cấm bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do tư lợi cá nhân nên các bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liều lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Xét nhân thân bị cáo H là xấu, bị cáo đã bị xử lý hành chính nhưng không lấy làm bài học cho bản thân mà lại cố tình phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Gia đình bị cáo H có truyền thống cách mạng, có bà ngoại và cậu ruột được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến; bị cáo P đã tham gia nghĩa vụ quân sự là dân quân tự vệ tại địa phương từ năm 2016 đến năm 2022, cha của bị cáo được Nhà nước tặng huy hiệu dũng sỹ giữ nước. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo H thu lợi số tiền 900.000 đồng từ việc buôn bán pháo nổ nên cần buộc bị cáo nộp lại để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo P thu lợi số tiền 3.550.000 đồng từ việc buôn bán pháo nổ nên cần buộc bị cáo nộp lại để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về vật chứng vụ án:

- 07 hộp pháo nổ, kích thước 17x17x10cm, (mỗi khối gồm 49 ống), có gắn đoạn dây màu xanh; 02 hộp pháo nổ, kích thước 21x21x12cm, (mỗi khối gồm 100 ống), có gắn đoạn dây màu xanh; 01 bịch nylon bên trong có nhiều viên pháo nổ hình cầu vỏ bọc nhiều màu sắc (dạng quả bóng đá), đường kính 2,5cm, có gắn đoạn dây màu xanh. Tổng khối lượng là 17,34kg, là pháo nổ. Xét thấy đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung A04 thu giữ của bị cáo H và 01 điện thoại di động hiệu Xioami Redmi Note 13pro thu giữ của bị cáo P. Xét thấy các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Lê Công H 02 (hai) năm tù về tội "Buôn bán hàng cấm".

Thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 01 năm 2025.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Trần Minh P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng về tội "Buôn bán hàng cấm". Thời hạn tù tính từ ngày 06 tháng 01 năm 2025.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

3. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Buộc bị cáo Lê Công H nộp lại số tiền 900.000 (chín trăm nghìn) đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

Buộc bị cáo Trần Minh P nộp lại số tiền 3.550.000 (ba triệu năm trăm năm mươi nghìn) đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A04, số imei 1: 351040499524883, số imei 2: 351899519524888 (điện thoại vỡ

màn hình, không lên nguồn) và 01 điện thoại di động hiệu Xioami Redmi Note 13pro, imei 1: 860321070764560, imei 2: 8603210077764578.

- Giao Cơ quan thi hành dân sự phối hợp Cơ quan có thẩm quyền tịch thu và tiêu hủy: 07 hộp pháo nổ kích thước 17x17x10cm (mỗi khối gồm 49 ống) có gắn đoạn dây màu xanh; 02 hộp pháo nổ kích thước 21x21x12cm (mỗi khối gồm 100 ống) có gắn đoạn dây màu xanh; 01 bịch nylon bên trong có nhiều viên pháo nổ hình cầu vỏ bọc nhiều màu sắc (dạng quả bóng đá), đường kính 2,5cm, có gắn đoạn dây màu xanh.

(Tình trạng vật chứng theo như Quyết định chuyển vật chứng số 145/QĐ-VKS ngày 02/7/2025 của Viện kiểm sát Khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh và Biên bản bàn giao vật chứng ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh).

5. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Cơ quan CSĐTCATP.HCM (PC03);
- VKSND KV4-TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS KV4-TP. Hồ Chí Minh;
- TAND, VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNV CA TP. HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Hiếu Hạnh